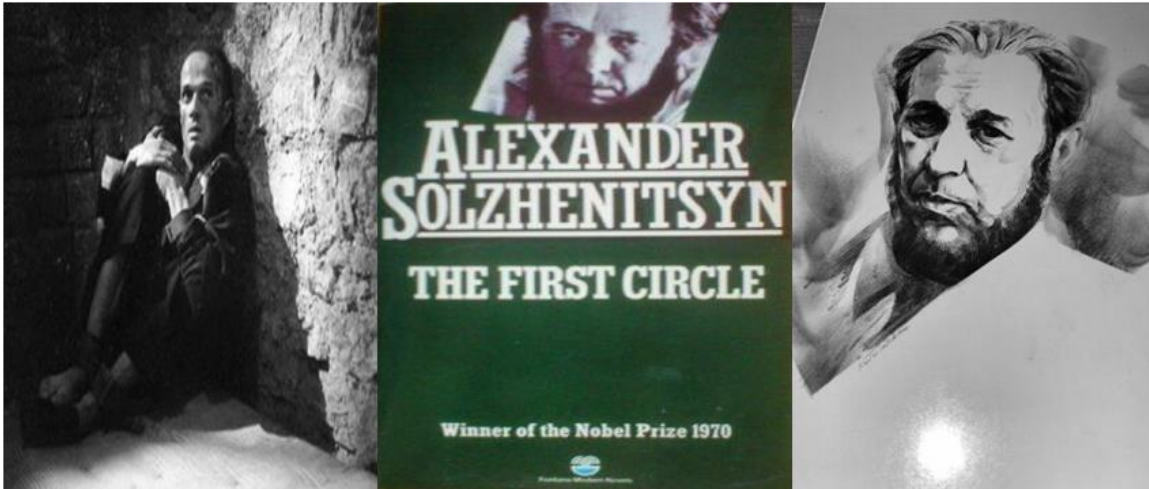


TÀNG ĐẦU ĐỊA NGỤC



HOÀNG HẢI THỦY

Ngày 3 Tháng 8, 2008, Nhà Văn Alexander Solzhenitsyn từ trần ở Moscow, nước Nga, ông thọ 89 tuổi.

Để tưởng niệm Nhà Văn, mời quý vị đọc bài viết về ông và văn phẩm của ông.

Tầng Đầu Địa Ngục là tên tiếng Việt tác phẩm The First Circle của Nhà Văn Nga Alexandre Solzhenitsyn. Tôi dịch The First Circle ở Sài Gòn năm 1973. Đã hai mươi năm đi qua đời tôi kể từ những ngày tôi ngồi gõ máy chữ dịch The First Circle trong căn gác nhỏ ở khu Ngã Ba Ông Tạ, Sài Gòn xa xưa. Bây giờ tên tuổi Solzhenitsyn đã trôi dần vào quên lãng. Những năm 1970 ông là ngôi sao sáng trong bầu trời văn học thế giới. Solzhenitsyn nguyên là giáo viên, ông nhập ngũ năm 1940 khi Quân Đức đánh vào nước Nga. Trong The Gulag Archipelago — Quần Đảo Ngục Tù — Nhà văn kể chuyện:

– Vì ngu muội nên cho rằng Hitler sẽ không dám tấn công Nga, bọn Stalin không chuẩn bị gì cho chiến tranh cả. Là sĩ quan khi tôi đến nhận đơn vị, cả đại đội trọng pháo chỉ có hai chục người và một cái xe cút-kít, không có súng ống gì cả. Tôi có mấy người bạn cũng nhập ngũ như tôi, chúng tôi viết thư cho nhau. Vì còn trẻ nên chúng tôi cũng ngu, chúng tôi không biết rằng bọn mật vụ kiểm duyệt thư của chúng tôi nên trong thư chúng tôi cứ chửi Stalin thả dàn, chúng tôi gọi Stalin là Anh Sòm..

Trước ngày sư đoàn Pháo trong có Đại úy Solzhenitsyn phản công quân Đức, đánh sang Ba-lan, hai tên mật vụ đến bắt ông. Solzhenitsyn bị đưa về nhà tù Lubyanski ở Moscow. Hai tên mật vụ lớ ngớ không biết đường, Solzhenitsyn phải hỏi thăm đường để đến nhà tù. Ông kể:

– Trên đường đi có lúc tôi muốn đứng lại, để kêu lớn lên với những người đi đường: “Tôi bị bắt! Tôi oan..!” Nhưng tôi lại nghĩ la lối lúc này tôi chỉ nói được với nhiều lắm là vài chục người, sẽ có ngày tôi nói nỗi oan của tôi với cả triệu người..

Ra toà, Sozhenytsin lãnh án tù 9 năm, mãn án, ông bị chỉ định nơi cư trú, cấm về Moscow. Sau khi Stalin bị hạ bệ, năm 1958 nhờ Krushev, Solzhenytsin được về sống ở thủ đô, tác phẩm đầu tay “Một ngày trong đời Ivan Denisovitch” của ông được xuất bản, tên tuổi ông bắt đầu nổi, ông cho ra đời tiếp những tác phẩm Viện Ung Thư: Cancerward, Tầng Đầu Địa Ngục: The First Circle, Quần Đảo Ngục Tù: The Gulag Archipelago. Ba tác phẩm sau của ông đều chỉ được ấn hành ở Âu Mỹ. Ông được trao Giải Văn Chương Nobel. Năm 1974 bọn công an Nga bắt ông, chúng tống xuất ông khỏi nước Nga, chúng đưa ông lên phi cơ bay sang Tây Đức. Hai mươi năm sau, năm 1994, Solzhenytsin trở về tổ quốc khi tổ quốc ông không còn bị bọn cộng sản cầm quyền. Nhưng thời gian nhà văn có thể hoạt động chính trị được đã qua rồi... Ông đã trở thành người của quá khứ.

Bản dịch Tầng Đầu Địa Ngục do tôi dịch được in lại ở Mỹ. Bánh xe lạng tử muộn màng đưa tôi sang Mỹ năm 1994. Năm 1995 tôi tìm được quyển Tầng Đầu Địa Ngục trong một tiệm sách ở Cali. Tôi đọc lại và tôi mời quý vị cùng đọc với tôi một chương trong Tầng Đầu Địa Ngục.

Tầng đầu địa ngục. Alexandre Sozhenytsin. Dịch từ bản Anh ngữ The First Circle. Trích:

Yakonov đi lên khu đất trống, anh không biết anh đi đâu, anh cũng không biết anh đang đi lên dốc. Sau cùng vì thở không kịp anh dừng lại. Chân anh mỏi, mắt cá chân anh nhức nhối vì mặt đất không bằng phẳng.

Và bây giờ đứng trên nơi cao ấy anh nhìn quanh, mắt anh bắt đầu ghi lại được cảnh vật và nhận ra anh đang ở đâu.

Từ lúc anh ra khỏi xe trời lạnh hơn và sương mù đã tan. Mặt đất dưới chân anh lổn nhổn những gạch vụn, sỏi đá, mảnh chai vỡ. Dưới chỗ anh đứng là một hàng rào gỗ bao quanh một khu đất dường như được dự định để xây cất một công trình nhưng chưa được khởi công. Dù không có tuyết, mặt đất vẫn bị bao phủ bởi một màu sấm trắng.

Trên ngọn đồi rất gần với trung tâm thủ đô Yakonov đang đứng anh nhìn thấy mấy bậc đá trắng. Ký ức cùn nhụt của Yakonov chợt xúc động vì cảnh tượng dường như quen thuộc của mấy bậc đá trắng này. Anh ngỡ ngác, thẩn thờ đi lên những bậc đá. Chúng đưa anh đến trước một toà nhà hình dáng khác thường. Toà nhà lờ mờ hiện ra trong bóng tối. Cảnh vật có vẻ hoang phế nhưng toà nhà vẫn còn nguyên hình dạng.

Nơi này bị bom trong chiến tranh ư ? Không có lý. Trong thủ đô Mát-cơ-va không còn nơi nào mang dấu tích bom đạn. Có một sức mạnh nào khác đã đem hoang phế, đổ nát đến nơi này.

Yakonov lê chân đến trước khung cửa toà nhà. Cửa sắt lớn, gạch vụn, sỏi đá lấp trước cánh cửa cao đến đầu gối. Đứng, đứng rồi. Ký ức ào ào trở lại với Yakonov. Anh bàng hoàng nhìn quanh. Dòng sông dưới kia, khúc quanh vương vấn ánh chiều còn sáng lên ánh bạc, xa kia là cây cầu và xa nữa là điện Kem-linh.

Nhưng tháp chuông đâu ? Không thấy tháp chuông đâu cả. Những đồng gạch đá này phải chẳng là tất cả những gì còn sót lại của tháp chuông? Yakonov thấy cay cay trong mắt. Anh chậm chậm ngồi xuống đồng đá trước cửa giáo đường.

Hai mươi hai năm trước anh đã đứng trên đúng chỗ này với người thiếu nữ tên là Agniya.

Anh gọi lớn tên nàng — Agniya — và như một làn gió những cảm xúc tươi mát từ lâu bị quên lãng rung động trong tấm thân đàn ông trung niên được nuôi dưỡng đầy đủ của anh.

Năm ấy anh hai mươi sáu, nàng hai mươi mốt tuổi.

Người thiếu nữ không phải được sinh ra bởi trái đất này. Nàng không may vì nàng thông minh và nàng đòi hỏi đến một độ cao không thể tin được. Đôi khi đôi lông mày và cánh mũi của nàng rung động khi nàng nói. Chưa ai nói với Yakonov những lời nghiêm khắc đến như nàng, nàng chỉ trích anh thật gay gắt những việc anh làm mà anh thấy là rất thường. Nhưng nàng, ngạc nhiên thay, nàng cho những việc đó là tồi bại, và nàng càng cho Yakonov thấy anh làm lỗi nhiều chừng nào, anh càng thiết tha với nàng chừng ấy. Thật lạ kỳ. Người ta phải rất thận trọng khi cãi lý với nàng. Nàng yếu mềm đến nỗi nàng kiệt sức khi đi lên đồi, khi nàng chạy, ngay cả khi nàng nói về chuyện tâm linh. Nàng dễ dàng bị xúc phạm.

Tuy vậy, nàng vẫn có sức để đi bộ trong rừng ngày này sang ngày khác, chuyện hơi lạ là người thiếu nữ thành thị như nàng lại không bao giờ mang sách theo. Sách làm nàng vướng bận, làm nàng không chỉ hoàn toàn chỉ biết có rừng. Nàng đi thần thơ trong rừng, nàng ngồi trong rừng tìm hiểu những bí mật của rừng. Khi Yakonov vào rừng với nàng, anh thường ngạc nhiên vì những nhận xét của nàng: sao thân cây sậy lại trĩu xuống đất, bằng cách nào cỏ rừng lại đổi màu khi chiều tối? Yakonov chẳng bao giờ để ý đến những chuyện ấy, với anh rừng là rừng, không khí trong rừng dễ chịu và trong rừng tất cả đều màu xanh.

“Suối Rừng” — Yakonov gọi nàng là Suối Rừng trong mùa hè năm 1927 khi nhà họ ở gần nhau. Họ cùng đi, cùng về. Mọi người đều coi là họ đã hứa hôn với nhau.

Những gì xảy ra không như mọi người tưởng.

Agniya không đẹp mà cũng không xấu. Về mặt nàng thay đổi luôn luôn; vừa mới tươi tắn với nụ cười duyên đầy mặt nàng có thể biến thành buồn rười rượi. Nàng cao hơn mức bình thường nhưng mảnh mai, yếu đuối, nàng bước đi nhẹ đến nỗi Yakonov thấy như nàng đi chân không chạm đất. Những ngày đó tuy Yakonov đã có khá nhiều kinh nghiệm về đàn bà và anh vẫn thích phụ nữ có da, có thịt, có một cái gì khác không phải là da thịt ở Agniya hấp dẫn anh. Anh nghĩ anh có thể làm cho nàng có da, có thịt hơn.

Tuy nàng vui vẻ đi chơi suốt những ngày mùa hạ dài với anh, cùng đi với anh vào tận rừng sâu, nằm bên anh trên cỏ, nàng tỏ ra không thích Yakonov cầm tay nàng. Khi anh cầm tay nàng, nàng hỏi: “Tại sao lại cứ phải làm thế chứ?” và nàng tìm cách gỡ tay nàng ra. Nàng không thích không phải vì những lúc ấy có mặt người khác. Khi họ về gần nhà vì sĩ diện nàng vẫn chịu đi tay trong tay với anh. Quì gối trên cỏ rừng Yakonov nói anh yêu nàng. “Buồn quá..” nàng nói, “Em làm anh thất vọng. Em không thể đáp lại tình yêu của anh. Em không cảm thấy gì cả. Đó là nguyên nhân vì sao em không muốn cả sống nữa. Anh thông minh, anh dễ thương, lẽ ra em phải sung sướng mới phải, nhưng em không muốn sống.” Nàng nói thế nhưng mỗi sáng nàng vẫn hỏi hộp chò xem có gì thay đổi trên nét mặt, trong thái độ của Yakonov hay không.

Nàng nói thế nhưng nàng cũng nói :

— Có nhiều cô đẹp ở Mát-cơ-va. Mùa thu này anh sẽ gặp một cô thật đẹp và anh hết còn yêu em.

Nàng để anh hôn nàng, ôm nàng, nhưng khi nàng hôn anh, ôm anh, môi nàng, vòng tay nàng, thân mình nàng không hôn anh. Nàng than thở :

— Khó quá đi. Em vẫn tưởng khi yêu ta phải nồng nàn lắm chứ. Này nhé.. anh yêu em, em sẽ không bao giờ gặp được người nào tốt hơn anh.. Vậy mà em vẫn không thấy sung sướng, thật em không muốn sống chút nào.

XXX

Có một cái gì đó lạc hậu, trẻ con ở nàng. Nàng sợ những bí mật ràng buộc người đàn ông với người đàn bà trong hôn nhân. Bằng giọng nói run run, nàng hỏi: “.. Minh có thể sống với nhau mà không có chuyện ấy được không?” Yakonov vội vã trả lời: “Đâu phải chuyện ấy là chính. Vợ chồng cần phải có sự hoà hợp tâm hồn trước đã..” Lần đầu tiên môi nàng rung động khi họ hôn nhau, nàng nói :

— Cám ơn anh. Nếu không có tình yêu ta sống làm chi ? Chắc em bắt đầu yêu anh đấy, em sẽ cố hết sức.

Mùa thu ấy một buổi chiều họ đi bên nhau trong Quảng trường Taganka, tiếng nói khô khan của Agniya nghe không rõ trong tiếng ồn ào của thành phố :

— Anh có muốn em đưa anh tới một nơi đẹp nhất Mát-cơ-va không ?

Nàng đưa anh đi lên bên hàng rào bao quanh toà giáo đường bằng gạch sơn hai màu trắng đỏ. Bên trong hàng rào chỉ có con đường nhỏ chạy vòng giáo đường dùng làm đường rước Thánh Giá, con đường vừa đủ rộng cho ông Cha sở và thày trợ tế cùng đi. Qua khung cửa kính người ta có thể nhìn sâu vào trong lòng nhà thờ, thấy những ánh nến bình yên trên bàn thờ và những ngọn đèn màu. Ở một góc trong hàng rào là cây sồi cổ thụ, cây sồi lớn, cao hơn cả nóc giáo đường. Những tàn cây đã ngả màu vàng bao trùm lên toà giáo đường và càng làm cho giáo đường có vẻ nhỏ bé hơn.

— Đây là giáo đường Thánh John Tẩy Lễ. Aginya nói.

— Nhưng đây đâu có phải là nơi đẹp nhất Mát-cơ-va.

— Anh sẽ thấy.

Nàng đưa Yakonov vào sân giáo đường. Những phiến đá chân cột cờ phủ đầy lá sồi vàng đỏ. Dưới bóng vòm cây sồi cổ thụ có một tháp chuông cổ. Tháp chuông và căn nhà nhỏ phụ thuộc giáo đường che mất ánh mặt trời đang lặn. Cánh cửa sắt ở hành lang phía bắc mở rộng, một bà già nghèo khổ đứng ở đó cúi đầu, đưa tay làm dấu trong tiếng hát thánh ca rạn vỡ từ trong nhà thờ vang ra.

— Giáo đường này nổi tiếng vì đẹp và lộng lẫy, Agniya nói nhỏ, vai nàng sát vào vai Yakonov.

— Thế kỷ mấy ?

— Cần gì phải biết thế kỷ. Anh thấy đẹp không ?

— Đẹp, nhưng mà...

— Mình ra đây.. Agniya ra khỏi vòng tay anh và kéo anh đến gần hơn cửa chính. Họ ra khỏi bóng tối để vào vùng ánh sáng rực rỡ của mặt trời đang lặn. Nàng ngồi xuống bậc thềm đá.

Yakonov nín thở. Như họ vừa thoát ra khỏi đường phố đặc nghẹt những người và đột ngột lạc vào một đỉnh cao có tầm nhìn bao la. Một đường thang bằng đá

trắng chạy từ cửa giáo đường qua sườn đồi xuống dòng sông Mát-cơ-va. Mặt sông rực cháy trong nắng tà. Và trong vùng hào quang vàng óng ánh ấy, Agniya, với chiếc khăn choàng màu vàng trên vai, trông như người thiếu nữ bằng vàng, ngồi ngắm mặt trời lặn.

– Người Nga ngày xưa chọn nơi xây nhà thờ với tu viện khéo tuyệt vời — Nàng nói, giọng nghẹn ngào vì xúc động — Em đã xuôi dòng Von-ga, xuôi cả dòng Ô-ka, nơi nào em cũng thấy họ xây dựng nhà Chúa ở những cảnh trí hùng vĩ nhất.

– Đúng thế. Đó là Mát-cơ-va. Yakonov phụ họa lời nàng.

– Nhưng Anton — Nàng nói — Những cảnh đẹp đang biến mất. Mát-cơ-va đang biến mất.

– Em nói sao ? Biến mất là sao?

– Họ sắp phá nhà thờ này.

– Ai nói với em nhà thờ này sắp bị phá ? — Yakonov bực dọc hỏi — Đây là toà kiến trúc cổ, người ta dựng đến nó làm chi.

Anh ngược lên nhìn tháp chuông, mấy cành sồi gần như chạm vào cái chuông trong tháp.

– Họ sẽ phá nhà thờ.

Agniya tiên đoán bằng giọng nói quả quyết, nàng ngồi yên với chiếc khăn choàng trên vai trong ánh vàng.

Không những gia đình Agniya không nuôi dưỡng nàng để nàng tin ở Thiên Chúa mà trước kia khi người dân bị bắt buộc phải đến nhà thờ mẹ nàng và bà ngoại nàng không chịu đi lễ, không tuân thủ những ngày thánh, không rước lễ, chế nhạo những giáo sĩ và luôn luôn nhạo báng tôn giáo vì tôn giáo chấp nhận tình trạng nông nô một cách quá dễ dàng. Bà ngoại nàng, bà mẹ nàng, các bà dì của nàng có tôn chỉ riêng; lúc nào các bà cũng đứng về phía những người bị đè nén, bị bắt bớ, bị săn đuổi và bị nhà cầm quyền ngược đãi. Cô bé Agniya luôn luôn ở vào phe con thỏ bị săn đuổi, con ngựa bị quất roi. Khi nàng lớn lên nàng làm những bậc trưởng thượng trong gia đình nàng ngạc nhiên khi nàng đứng về phe nhà thờ bởi vì, theo nàng, nhà thờ đang bị ngược đãi.

Dù nàng tự nhiên tin Thiên Chúa hay nàng tự bắt nàng tin, chỉ biết là trước sự kinh hoàng của bà nội và bà mẹ nàng, Agniya một mình đi dâng lễ ở nhà thờ và cho việc dâng lễ là quan trọng.

– Em nghĩ sao mà em nói rằng nhà thờ bị đàn áp ? — Yakonov ngạc nhiên hỏi nàng — Có ai cấm họ kéo chuông, họ tha hồ làm bánh thánh của họ theo ý họ, họ tự do rước thánh giá — nhưng điều cần là họ không được can dự vào những việc dân sự và giáo dục.

– Bị đàn áp và ngược đãi mà — Thản nhiên và dịu dàng như thường lệ, Agniya nói — Khi họ kết tội nhà thờ, công bố tất cả những gì họ muốn đả kích nhà thờ mà không cho nhà thờ có quyền được trả lời, khi họ kiểm kê tài sản của nhà thờ và lưu đầy những giáo sĩ — đó chẳng phải là đàn áp và ngược đãi thì còn là gì nữa ?

– Em thấy những ai bị lưu đầy nào ?

– Tất nhiên là mình không nhìn thấy những giáo sĩ bị lưu đầy ở ngoài phố.

– Dù cho giáo sĩ có bị ngược đãi đi nữa thì... họ cũng chỉ mới bị ngược đãi có mười năm. Giáo hội đã đàn áp, ngược đãi nhân dân bao lâu rồi — mười thế kỷ không ?

– Thuở đó đời chưa có em — Agniya nhún bờ vai gầy — Bây giờ em đang sống. Em thấy những gì đang xảy ra trong đời em.

– Nhưng em phải biết lịch sử. Không biết không phải là một lý do để được tha thứ. Có bao giờ em nghĩ đến chuyện giáo hội đã làm cách nào để có thể không bị tiêu diệt suốt trong 250 năm bị bọn Tatar đô hộ không?

Không có vẻ gì nòng nài hay khích động nhiều nàng đưa ra một lý do :

– Có thể là vì đức tin sâu đậm hoặc vì Thiên Chúa Giáo về tâm linh mạnh hơn Hồi Giáo.

Yakonov mỉm cười khoan dung:

– Em tưởng tượng quá đáng. Đất nước ta có bao giờ là một nước Ky-tô giáo trong linh hồn không ? Bộ em cho rằng trong cả ngàn năm Ky-tô giáo có mặt trên đất nước này nhân dân thực sự tha thứ cho bọn đê nén họ hay sao ? Hay là họ yêu thương những người thù ghét họ ? Giáo hội xứ này tồn tại được là vì Giáo chủ Cyril là người trước hơn ai hết, đến cúi đầu trước Đại Hãn để xin được Đại Hãn che chở cho giáo hội và giáo sĩ. Chính là nhờ thanh gươm của bọn Tatar mà hàng giáo phẩm Nga bảo vệ đất đai, nông nô và những cuộc tế lễ của họ. Giáo chủ Cyril đã làm đúng, ông ta là nhà chính trị đầu óc thực tiễn. Chỉ có làm như ông mới có thể thắng được.

Khi bị dồn ép Aginya không cãi lý nữa, nàng chỉ nhìn vị hôn phu của nàng bằng đôi mắt ngạc nhiên.

– Đây là cái nền tảng trên đó xây dựng lên những giáo đường tráng lệ như thế này — Yakonov hùng hồn nói tiếp — Xây dựng trên xác chết bị thiêu sống của những kẻ dị giáo, trên xác những người thuộc những giáo phái ly khai bị đánh đòn đến chết. Đây là những người em thương xót đấy — giáo hội bị ngược đãi.

Anh ngồi xuống bên nàng trên bậc đá được mặt trời nung ấm:

– Anh thấy em rất không công bằng với những người Bôn-sê -vích. Em không chịu đọc những bộ sách lý thuyết chính của họ. Họ rất tôn trọng văn minh thế giới. Họ chủ trương không một ai có quyền độc đoán trên người khác, họ tin tưởng ở lý trí. Chuyện quan trọng nhất là họ tranh đấu cho quyền bình đẳng. Em không thấy ư; quyền bình đẳng toàn diện, toàn thể, quyền bình đẳng tuyệt đối. Không ai có những đặc quyền mà người khác không có. Không ai có quyền hơn người khác về lương bổng cũng như về những điều kiện sống. Có thể có xã hội nào tốt đẹp hơn thế không? Xã hội ấy xứng đáng để chúng ta hy sinh lắm chứ ? Em cứ suy nghĩ vớ vẩn mà làm gì. Những gì em nghĩ chỉ có hại cho em thôi. Ít nhất những ý nghĩ của em cũng sẽ ngăn cản không cho em lên cao học. Mà em chống đối có ích gì không ? Em làm gì được ?

– Phụ nữ thì còn làm gì được ? — Nàng hất nhẹ lọn tóc bím, nàng kết tóc bím trong lúc không ai để tóc bím, tất cả phụ nữ thời nay đều cắt tóc ngắn. Nàng để tóc bím chỉ vì nàng muốn làm ngược lại mọi người dù kiểu tóc bím không hợp với nàng. Nàng nói tiếp:

– Người đàn bà không làm được việc gì khác ngoài việc ngăn cản không cho người đàn ông thực hiện những công việc vĩ đại. Ngay cả người đàn bà như Natasha Rostov. Vì vậy em không sao chịu nổi cô ấy.

Yakonov ngạc nhiên:

– Tại sao ?

– Vì nàng không chịu để cho Pierre gia nhập nhóm Tháng Chạp.

Giọng nói của nàng lại như vỡ ra. Nàng thường nói những câu làm Yakonov ngạc nhiên như thế.

Làn khăn choàng mỏng màu vàng trôi xuống lưng nàng trông như đôi cánh vàng. Bằng cả hai bàn tay Yakonov nâng nhẹ cánh tay nàng như anh sợ anh có thể làm cho nó gãy.

– Còn em, em để cho chàng đi ư ?

Nàng trả lời ngắn gọn :

– Vâng.

Yakonov không bận tâm gì đến chuyện anh phải có sự chấp thuận của Agniya để làm một việc gì đó. Anh hoạt động tích cực. Công việc làm của anh hấp dẫn và có khả năng đưa anh lên cao hơn.

Những người đi lễ muộn lục tục đến. Họ làm dấu thánh giá ở cửa giáo đường. Vào đến sân nhà thờ những người đàn ông bỏ mũ. Có vẻ đàn ông ít hơn đàn bà, không thấy có người nào trẻ.

– Anh có sợ bị người ta nhìn thấy anh ở gần nhà thờ không ? Nàng không có ý mỉa mai nhưng câu hỏi vẫn có âm thanh mỉa mai .

Những năm đó bị bạn công nhân đồng xí nghiệp nhìn thấy mình lảng vảng gần nhà thờ là điều nguy hiểm. Quả thực Yakonov cũng có ngán.

Bất đầu thấy khó chịu, anh nói :

– Coi chừng đấy, Agniya. Em phải biết cái gì là cái mới, cái quan trọng trong thời đại của em chứ. Em phải biết trước khi quá muộn, những ai không biết như thế đều bị bỏ rơi lại đằng sau. Em bị nhà thờ lôi cuốn vì nó khuyến khích em chán đời. Anh yêu cầu em tỉnh lại, em phải tha thiết với một cái gì đó, dù đó chỉ là cuộc sống thường ngày của em.

Agniya cúi đầu, bàn tay nàng, bàn tay có ngón tay đeo chiếc nhẫn của Yakonov buông thõng vô hồn. Trông nàng xương sấu và gầy ốm quá.

– Vâng... Vâng — Nàng nói nhỏ — Em cũng thấy có nhiều lúc em chán sống quá. Em không muốn sống chút nào. Cuộc đời không cần có những người như em.

Yakonov thấy như có cái gì vừa vỡ ra trong anh. Nàng làm tất cả mọi chuyện để anh phải chán nàng. Sự can đảm giữ lời hứa và cưới nàng bắt đầu yếu đi.

Nàng ngước nhìn anh, ánh mắt tìm hiểu, không cười.

– “Nàng nhạt quá..” Yakonov nghĩ thầm.

– Thành công, danh vọng chờ anh, sự nghiệp và phồn vinh lâu dài nữa — Nàng buồn rầu nói — Nhưng có bao giờ anh nghĩ đến chuyện đời anh sẽ có hạnh phúc hay không, Anton ? Anh nữa. Anh cũng phải coi chừng. Kẻ nào quá chú trọng đến cuộc sống này sẽ mất.. sẽ mất... Ồ .. Làm sao em nói được ? — Những ngón tay nàng nắm bắt không khí như muốn tìm trong đó những lời nàng cần nói, sự dằn vặt của cuộc tìm kiếm hiện trên nét mặt đau khổ của nàng — Đấy.... Chuông vang lên rồi, tiếng ca đã ngừng. Tiếng ca không trở lại nữa nhưng nhạc vẫn còn đó. Anh hiểu em không anh ?

Nàng đi và anh đi theo nàng vào trong giáo đường xây dựng và trần thiết theo kiểu những nhà thờ cổ của nước Nga. Qua những ô cửa sổ ánh nắng tà làm cho nhà thờ sáng rực, dát vàng lên bức tượng thánh.

Có ít người cầu nguyện. Agniya thấp cây nến nhỏ cắm lên đĩa nến bằng đồng, nàng làm dấu rồi đứng đó, hai tay chấp lại trước ngực, mắt nhìn thẳng, xuất

thần. Ánh nắng chiều tà và những ánh nến lung linh đem lại sự sống và chút ấm áp lên đôi má nàng.

Hôm ấy còn hai ngày nữa là đến ngày đản sinh Đức Mẹ Thiên Chúa, bài kinh cầu dài được tụng để vinh danh Đức Mẹ. Lời kinh thật đẹp, những lời ca ngợi, tôn vinh Đức Mẹ đồng Trinh Mary theo nhau chan hoà như dòng suối chảy. Lần thứ nhất trong đời Yakonov hiểu thế nào là tình trạng ngây ngất mê ly và tính chất thơ mộng của kinh cầu. Không phải một tay giáo sĩ vô hồn nào đã viết bản kinh cầu này, tác giả phải là một thi sĩ vô danh, hay một tù nhân trong tu viện, người đó đã không xúc động vì dục vọng thoáng qua từ thân thể người đàn bà mà xúc động bởi niềm hoan lạc cao hơn mà người đàn bà có thể gây ra ở người đàn ông.

.... Yakonov tỉnh lại từ cơn mơ mộng. Anh đang ngồi ở thềm cửa Giáo đường Thánh John Tẩy Lẽ trên đồng gạch đá vụn. Đúng vậy. Không vì lý do gì cả họ đã phá hủy tháp chuông và đường thang đi xuống dòng sông. Khó có thể tin được rằng buổi tối tháng Chạp này lại đang xuống trên cùng khoảnh đất Mát-cơ-va họ đã sống bên nhau trong buổi chiều tươi nắng năm xưa. Nhưng cảnh vật từ trên đồi nhìn xuống vẫn man mác và khúc quanh của dòng sông sáng ánh đèn vẫn là dòng sông cũ.

Sau buổi chiều đó Yakonov đi công tác ở nước ngoài. Khi trở về anh được người ta giao cho việc viết một bài báo — đúng hơn người ta giao một bài báo viết sẵn cho anh ký — bài báo viết về sự tan rã của xã hội Tây phương; cơ cấu xã hội, luân lý, văn hoá của phương Tây vv.. tất cả đều thối nát, tan rã, về cảnh khốn cùng của giới trí thức và tình trạng khoa học phương Tây không sao có thể tiến bộ được. Đó không phải là sự thực hoàn toàn, nhưng cũng không phải là không đúng. Những sự kiện đó có nhưng cùng một lúc cũng có nhiều sự kiện khác. Do dự là sẽ bị nghi ngờ, uy tín của anh có thể bị tổn hại. Hai nữa bài báo như vậy thì làm hại được ai ?

Bài viết được đăng báo.

Agniya gửi trả anh chiếc nhẫn bọc trong tờ giấy có mấy chữ nàng viết: “Gửi Giáo chủ Cyril”

Yakonov thấy nhẹ người.

Anh đứng lên, vươn người nhìn qua ô cửa sổ vào bên trong giáo đường. Có mùi gạch vụn, mùi nước đọng, mùi ẩm mốc, không còn gì ngoài những đồng gạch đá và rác rến.

Nhịp tim đập yếu đi, Yakonov rời cửa sổ đến đứng dựa vào cánh cửa sắt han rỉ lâu ngày không được mở. Một lần nữa sự đe dọa nặng và lạnh như đá đến từ Abakumov, thượng cấp của anh, lại đè lên tim anh.

Yakonov đang ở trên đỉnh cao nhất của quyền lực mà anh có thể có ở cõi đời này. Anh mang cấp bậc cao trong một bộ nhiều quyền uy. Anh thông minh, có tài, anh được người biết là anh thông minh và có tài. Người vợ yêu thương anh chờ anh ở nhà. Máy đưa con mắt sáng, má hồng của anh yên ngủ trong giường ấm. Anh có căn hộ tuyệt hảo trong một tòa cao ốc cổ tại Mát-cơ-va. Trần phòng thật cao, nhà có ban-công. Lương tháng của anh được tính bằng những con số ngàn. Anh có xe riêng muốn đi đâu thì đi. Vậy mà buổi chiều buồn này anh đứng dựa lưng vào cánh cửa sắt rỉ, tay vịn vào những phiến đá chết, anh không còn muốn sống nữa. Trong anh chỉ còn có tuyệt vọng, anh không còn sức bước đi.

Ngày bắt đầu sáng dần.

(Trích từ TẦNG ĐẦU ĐỊA NGỤC, dịch xong ở Sài Gòn Ngày 1 Tháng 6, 1973.
Nhà Xuất Bản Sống Mới phát hành.)

Quý vị vừa đọc Chương 23 tiểu thuyết The First Circle của nhà văn Nga Alexandre Solzhenytsin. Bản dịch Anh văn The First Circle do Nhà Harper & Row ấn hành năm 1968, 580 trang. Nhân vật đại tá Yakonov trong Chương 23 là người quản đốc một Nhà Tù mà tù nhân toàn là những chuyên viên khoa học. Những chuyên viên này được tuyển lựa từ nhiều nhà tù về đây để nghiên cứu sáng chế đủ thứ theo tham vọng độc đoán của Chúa Đỏ Stalin. Lãnh tụ Cộng sản có cái tật ấn định trước thời hạn hoàn thành cho cả những công trình khoa học. Không làm xong công trình đúng thời hạn là bị khiển trách, trừng phạt. Trong truyện Tầng đầu địa ngục ta thấy Bộ trưởng Nội Vụ Abakumov sợ bị Stalin trừng phạt vì không dâng nộp được lên Chúa Đỏ bộ máy điện thoại cực kỳ văn minh hiện đại mà Chúa Đỏ muốn có — không những Chúa Đỏ chỉ muốn có ngay mà thôi, Người còn muốn có ngay lập tức — đó là cái máy điện thoại phá tiếng người nói trong lúc tiếng nói đang được truyền đi và kết hợp những âm thanh vụn trở lại là tiếng nói. Chỉ những người nào có những cái máy điện thoại đặc biệt này mới nghe được tiếng nói của nhau, kẻ nghe trộm điện thoại sẽ không hiểu gì cả.

Stalin định thời hạn phải có máy cho Bộ Trưởng Abakumov. Abakumov định thời hạn phải nộp máy cho Quản đốc Nhà Tù Yakonov. Trong khi đó những tù nhân trong Nhà Tù Tầng đầu địa ngục — dù là tầng đầu nhưng tầng đầu cũng vẫn là địa ngục — một là không chịu làm việc, hai là không thể làm được gì đáng kể trong cảnh ngục tù, không chế tạo được bộ máy mà Chúa Đỏ muốn. Yakonov sợ mất chức, đi lang thang trong thành phố tình cờ anh trở lại toà giáo đường xưa nơi mười mấy năm trước người thiếu nữ anh yêu đưa anh đến. Nàng đã chết trong tù ngục và Yakonov thấy đời anh không có hạnh phúc.

Hoàng Hải Thủy